

Số: 300 /KH-THPTNTBĐ

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Công văn 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Thực hiện công văn số 4771/BGDĐT-CNTT ngày 31/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và thống kê giáo dục năm học 2023 -2024; Quyết định số 4050/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023 -2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3228/SGDĐT-GDTrH ngày 07/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục cấp trung học phổ thông năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 3522/SGDĐT-CNTT-KHCN ngày 28/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 232/KHGD-NTBD ngày 12/9/2023 của Trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình về thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024;

Trường THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Về cơ cấu tổ chức lớp học

Bảng 1: Số học sinh, số lớp

Nội dung	Khối 12	Khối 11	Khối 10	Tổng số
Sĩ số	623	603	630	1856
Số lớp	15	15	15	45
Số HS học môn Tin	623	450	594	1667

Bảng 2: Tổ chức lớp học theo Ban (K12)/nhóm (K10,11)

KHỐI	SỐ LỚP	NHÓM/BAN	CHI TIẾT
10	15	5 NHÓM	A1-A4 (Lí, Hóa, Sinh, Tin) A5-A9 (Lí, Tin, GDKTPL, CN) A10 (Hóa, Sinh, GDKTPL, Tin) A11 (Hóa, Địa, GDKTPL, CN) A12-A15 (Địa, GDKTPL, Tin, CN)
11	15	4 NHÓM	A1-A4 (Lí, Hóa, Địa, Tin) A5-A6 (Hóa, Sinh, Địa, CN) A7-A8 (Lí, Địa, GDKTPL, CN) A9-A15 (Lí, GDKTPL, Tin, CN)
12	15	3 BAN	A1-A3 (Cơ bản A) A4-A5 (Cơ bản A1) A6-A15 (Cơ bản D)

2. Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

TT	Môn	Số lượng giáo viên			Trình độ chuyên môn	
		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1.	Toán	12	11	2	12	10
2.	Văn	11	11	0	11	7
3.	Anh	12	10	2	12	6
4.	Lý	8	7	1	8	6
5.	Hóa	7	7	0	7	7
6.	Sinh CN - NN	6	5	1	6	3
7.	Sử	4	4	0	4	1
8.	Địa	4	4	0	4	3
9.	Tin học	5	4	1	5	2

10.	GDCD GDKT&PL	4	3	1	4	1
11.	CN KTCN	2	2	0	2	0
12.	Thử dục	6	4	2	6	0
13.	GDQP	3	2	1	3	0
14.	Âm nhạc	0	0	0	0	0
15.	Mỹ Thuật	0	0	0	0	0
16.	Nhân viên CNTT	0	0	0	0	0
Tổng số		84	74	11	84	46

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm của lãnh đạo các cấp trong việc xây dựng cơ sở vật chất nhà trường để nâng cao chất lượng CNTT trong giảng dạy và giáo dục.

- Sự hỗ trợ nhiệt tình của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh trong việc tìm nguồn lực để nâng cao trình độ công nghệ thông tin.

- Tất cả cán bộ, giáo viên biết sử dụng internet, thư điện tử, thiết kế trình chiếu powerpoint. Đội ngũ giáo viên nhiệt huyết trong công tác dạy học;

- Cơ sở vật chất, thiết bị CNTT tương đối đầy đủ (có 03 phòng máy tính và các máy tính cho lãnh đạo và các tổ chức, tổ CM, các phòng học đều có máy chiếu, máy tính đầy đủ) để thực hiện cơ bản nhiệm vụ CNTT phục vụ công tác quản lý và dạy học.

- Hầu hết cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đều có địa chỉ email riêng phục vụ cho công việc chuyên môn. Sử dụng hiệu quả trang thông tin điện tử của trường tại địa chỉ <http://thptnguyentraibadinh.edu.vn>. Cán bộ quản lý đều sử dụng hiệu quả các ứng dụng quản lý nhà trường, phần mềm sắp xếp thời khóa biểu TKB, phần mềm quản lý nhân sự PMIS, phần mềm kế toán MISA, phần mềm CSDL ngành của Bộ, phần mềm thi tốt nghiệp THPT, phần mềm tuyển sinh lớp 10 củatốt; Có phòng họp trực tuyến với Sở.

2. Khó khăn

- Do khối lượng công việc ngày càng tăng, yêu cầu tốc độ xử lý thông tin được đẩy nhanh, số lượng phần mềm cùng sử dụng trong công việc cũng tăng lên nên một số giáo viên tạm thời chưa bắt kịp tiến độ.

- Nhà trường thiếu nhân viên CNTT nên việc GV kiêm nhiệm cũng gặp nhiều khó khăn.

- Cơ sở vật chất phòng thực hành tin học hiện đang xuống cấp, mật độ học sinh thực hành trên 1 máy tính khá cao (2 học sinh/ máy tính trong 1 giờ học).

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy, tạo tiền đề phát triển ứng dụng CNTT trong những năm học tiếp theo.

2. Tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng về CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng nhu cầu phát triển của trường.

3. Tăng cường ứng dụng CNTT để thúc đẩy sự phát triển và đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng công tác quản lý nhà trường. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng CNTT trong các hoạt động, trọng tâm vào công tác đổi mới giảng dạy và quản lý.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT NĂM HỌC 2023-2024

1. Nhiệm vụ chung

1.1 Tiếp tục đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia; đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và Bộ phận một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 -2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Khuyến khích phát triển và khai thác dữ liệu lớn, giải pháp trí tuệ nhân tạo phù hợp trong giáo dục.

1.2 Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn Ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>.

2. Một số nhiệm vụ trọng tâm

2.1 Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

a) Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường.

b) Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Ngành trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Chủ động bồi dưỡng cho giáo viên kỹ năng sử dụng CNTT, đồ dùng điện tử trong dạy-học.

- Tích cực tham gia các đợt bồi dưỡng, tập huấn Tin học, ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm trong nhà trường do Sở GD&ĐT.

- Tổ chức các cuộc thi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên ứng dụng CNTT giỏi, học sinh giỏi Tin học.

- Tăng cường đầu tư máy vi tính, trang thiết bị hiện đại cho các tổ chuyên môn, các lớp học, khai thác hiệu quả hệ thống máy tính tại phòng học Tin học.

- Tích cực sử dụng thư điện tử của các giáo viên, tin nhắn liên lạc Zalo cho giáo viên trong nhà trường trong những công việc.

- Thống nhất sử dụng bộ mã Tiếng Việt unicode; chấm dứt hẳn việc sử dụng các phần mềm quản lý giáo dục, phần mềm quản lý thi chứa các phonh chữ ABC.

- Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trong nhà trường và sử dụng sổ điện tử trong quản lý và lưu trữ, triển khai sử dụng hồ sơ chuyên môn điện tử (phiếu báo giảng, sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc).

4.3. Thường xuyên tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò, xu thế của ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục và đào tạo, xu hướng tương lai.

- Tiếp tục quán triệt đến toàn bộ CBGV-NV các văn bản quy phạm pháp luật về CNTT của các cấp có thẩm quyền.

- Đánh giá phong trào, hiệu quả ứng dụng CNTT định kỳ của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

- Khai thác hiệu quả hệ thống cổng thông tin điện tử và thư điện tử của Sở.

- Cập nhật thường xuyên hệ thống thông tin quản lý giáo dục trên các phần mềm; thống kê CSDL ngành của Bộ, quản lý cán bộ, giáo viên PMIS

- Công khai trên cổng thông tin điện tử các thủ tục hành chính, kết quả học tập của học sinh, các hoạt động giáo dục trên trang Web: <http://thptnguyentraibadinh.edu.vn>

- Triển khai phần mềm họp trực tuyến, khai thác tối đa họp trực tuyến qua mạng cho các hoạt động: đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, dự giờ, kiểm tra đánh giá, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến, lớp học E-learning.

+ Triển khai sử dụng các phần mềm soạn thảo bài giảng E-Learning như Adobe Presenter, iSpring, phần mềm trộn đề thi trắc nghiệm tới mọi giáo viên.

+ Tích cực ứng dụng CNTT trong dạy và học, các phần mềm hỗ trợ dạy học và thí nghiệm ảo.

+ Sử dụng mạng xã hội (như facebook) trong các hoạt động nghiệp vụ giáo dục như diễn đàn chuyên môn giáo dục (theo môn học), nhóm lớp học (giáo viên và học sinh).

- Nhà trường tiếp tục duy trì đường truyền cáp quang internet đảm bảo việc thực hiện các ứng dụng trực tuyến trên môi trường internet được ổn định, đáp ứng yêu cầu truy cập với dung lượng cao trong các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành, phục vụ dạy - học. Việc đầu tư hạ tầng CNTT cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...).

- Tiếp tục khai thác hiệu quả việc sử dụng hệ thống quản lý học sinh trên csdl, phần mềm sắp xếp thời khóa biểu, phần mềm quản lý nhân sự PMIS

4.4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

Vận động các tổ chức xã hội, phụ huynh học sinh và cựu học sinh ủng hộ cơ sở vật chất

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh nhà trường tích cực sử dụng Cổng thông tin điện tử Sở GDĐT Hà Nội (<http://www.hanoi.edu.vn>) để tra cứu thông tin, văn bản, tài liệu và các hoạt động liên quan của ngành.

2. Tiếp tục triển khai sử dụng hệ thống website trường cho giáo viên: Tra cứu tin tức, thông báo.

3. Tích cực triển khai các hoạt động về ứng dụng CNTT trong dạy học: Soạn giáo án, bài trình chiếu và bài giảng điện tử; Áp dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học, phần mềm công cụ E-learning và thí nghiệm ảo như: Adobe Presenter, Lecture Maker.

4. Tập huấn cho cán bộ, giáo viên sử dụng các phần mềm hỗ trợ dạy học như: Classpoint, Google Chrome, Firefox, Unikey. Vận động giáo viên, học sinh tham gia các cuộc thi có liên quan đến CNTT.

5. Lập kế hoạch sửa chữa, bảo quản, sử dụng cơ sở vật chất hiện có, đặc biệt bảo trì hệ thống máy tính và thiết bị CNTT; thường xuyên kiểm tra, đảm bảo hệ thống máy tính và các thiết bị hoạt động tốt.

6. Tiếp tục triển khai dạy tin học theo KHDH trong nhà trường:

Tổ chức dạy học thực hành môn Tin học theo kế hoạch giáo dục đã được Sở GDĐT thẩm định và nhà trường phê duyệt.

7. Xây dựng cơ sở vật chất, tiếp tục thuê internet băng thông rộng bằng cáp quang cho phép giáo viên, nhân viên, học sinh sử dụng để tìm kiếm thông tin trên internet.

8. Chấp hành quy định về xây dựng kế hoạch, chế độ thông tin, báo cáo. Các văn bản đúng với Thông tư số 01/2011/TT-BNV ngày 19/01/2011 của Bộ Nội vụ về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính.

9. Tiếp tục nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, giáo viên thông qua các chương trình bồi dưỡng, tập huấn đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-

c) Tăng cường các nhà trường thực hiện đánh giá thường xuyên và định kỳ trên hệ thống Hà Nội Study tại <https://study.hanoi.edu.vn> và ứng dụng truyền thông của ngành theo Công văn số 4427/SGDDĐT-VP ngày 16/12/2020 về việc đôn đốc triển khai phần mềm truyền thông giáo dục hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

d) Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

e) Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

2.2 Chuyển đổi số trong quản trị và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục

a) Tiếp tục triển khai nền tảng quản trị tới các cơ sở giáo dục đảm bảo kết nối thông suốt với cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo đáp ứng các yêu cầu tại Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 30/12/2021 quy định về cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo, bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục.

b) Chủ động lựa chọn đơn vị cung cấp chữ ký số cá nhân cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phục vụ chuyển đổi số trong quản lý hồ sơ, sổ sách chuyên môn tích hợp chữ ký số cá nhân trong các trường học tiến tới mục tiêu quản lý chuyên môn không sử dụng giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý của các đơn vị.

c) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 nói riêng; tiếp tục triển khai hiệu quả hội nghị trực tuyến giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với các đơn vị tham gia.

d) Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử tại các cơ sở giáo dục, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Duy trì nền nếp trong việc cập nhật thông tin điều hành của Ngành, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, học sinh trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://hanoi.edu.vn>; cập nhật kịp thời, chính xác thông tin cán bộ quản lý của đơn vị trên danh bạ điện tử của Ngành thông qua chức năng cập nhật danh bạ điện tử tại địa chỉ <http://danhba.hanoi.edu.vn>.

2.3. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục

a) Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến và Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia mức độ toàn trình.

b) Các đơn vị đẩy mạnh thực hiện thanh toán học phí, các khoản thu không dùng tiền mặt kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu Giáo dục và Đào tạo và các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

2.4. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

a) Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: mỗi học sinh được học 1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

b) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

2.5. Tích cực tham gia ngày hội CNTT và STEM

- Cấp trường: Tổ chức vào tháng 11/2023
- Cấp Cụm trường: Tổ chức vào tháng 12/2023
- Cấp thành phố dự kiến tổ chức vào tháng 4/2024

3. Chỉ tiêu thực hiện

- 100% học sinh được quản lý bằng sổ điểm điện tử, sử dụng học bạ điện tử.
- 100% các văn bản chỉ đạo, điều hành của ngành Giáo dục được triển khai qua hệ thống email cá nhân của giáo viên hoặc zalo nhóm giáo viên của nhà trường cho các tổ chức, giáo viên liên quan.
- Sử dụng phần mềm họp trực tuyến theo lịch của Sở.
- 100% phụ huynh học sinh được nhận tin nhắn về tình hình học tập của con em mình trên hệ thống quản lý nhà trường.
- Ứng dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm phục vụ công tác quản lý giáo dục, phần mềm quản lý trực tuyến của ngành.
- Khai thác hiệu quả công thông tin điện tử trong công tác quản lý dạy - học.
- 100% cán bộ, giáo viên tích cực ứng dụng CNTT trong quản lý dạy-học. 100% giáo viên có ít nhất một giờ dạy thao giảng ứng dụng CNTT vào giảng dạy.
- Ứng dụng một số phần mềm dạy thí nghiệm ảo các môn Toán, Hóa, Lý phục vụ cho các tiết dạy yêu cầu cao.
- Triển khai sử dụng phần mềm quản lý nhà trường, sử dụng hồ sơ chuyên môn điện tử trong nhà trường phù hợp với quy định quản lý chuyên môn.

4. Giải pháp thực hiện

4.1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách công nghệ thông tin:

Phân công Phó Hiệu trưởng nhà trường phụ trách CNTT và hai giáo viên Tin làm đầu mối triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin.

4.2. Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đánh giá thi đua công tác ứng dụng CNTT theo học kỳ, cuối năm học, thường xuyên kiểm tra đột xuất việc thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT.

- Đầu năm học, Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất phối hợp với tổ trưởng chuyên môn, Đoàn Thanh niên, Công đoàn, cán bộ thư viện, kế toán, tổ trưởng chuyên môn ... của trường lập kế hoạch sử dụng, phát triển và bảo quản cơ sở vật chất. Phân công rõ cán bộ, GV phụ trách CNTT làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT của nhà trường sau đó trình lên Hiệu trưởng phê duyệt.

- Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các lớp tập huấn do Sở GDĐT tổ chức về sử dụng các phần mềm quản lý, dạy-học; chủ động bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học cho cán bộ, giáo viên bằng nhiều hình thức. Nội dung bồi dưỡng phải đáp ứng yêu cầu cụ thể sau:

+ Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong giáo dục.

+ Biết sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

+ Kỹ năng xây dựng bài giảng E-learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên internet...

+ Kỹ năng cài đặt các hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Giáo viên sử dụng thành thạo các thiết bị dạy học hiện đại, các phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học, đồng thời ứng dụng các công cụ trực tuyến nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý lớp học, tương tác với học sinh trong lớp học.

- Giáo án, bài giảng đổi mới, các kế hoạch của tổ đều được lưu ở máy tại các phòng tổ hoặc máy tính của tổ trưởng; Chuyên môn nhà trường sẽ kiểm tra dữ liệu 1 tháng 1 lần.

- Triển khai có hiệu quả cuộc thi “Thiết kế hồ sơ bài giảng e-learning” do Bộ tổ chức, các cuộc thi chủ đề tích hợp liên môn, vận dụng kiến thức liên môn giải quyết vấn đề thực tiễn cho học sinh trung học phổ thông. Cuộc thi “giao thông học đường”, Olympic tiếng Anh qua mạng...

BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông, kỹ năng bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

10. 100% các lớp và học sinh thực hiện quản lí và in theo sổ điểm điện tử, quản lí và in ấn học bạ điện tử.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2203- 2204 gắn với thực hiện các nhiệm vụ năm học của nhà trường.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2023-2024./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (báo cáo);
- Các Tổ CM;
- Trang Web nhà trường;
- Lưu: VP.

KT. HIỆU TRƯỞNG
BHỒ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
TRUNG HỌC
PHỔ THÔNG
NGUYỄN TRÁI
BA ĐÌNH

Nguyễn Thị Phương Lan

			trang web nhà trường “thptnguyentrai-badinh.edu.vn”
8	Nguyễn Thị Nhã	Chủ tịch Công đoàn	Cung cấp tin tức, hoạt động của Công đoàn cho Ban quản trị website duyệt, đưa lên trang web nhà trường “thptnguyentrai-badinh.edu.vn”
9	Các tổ trưởng	7 Tổ trưởng	Chịu trách nhiệm thông báo đến GV, NV nội dung văn bản chỉ đạo của nhà trường gửi qua zalo, email, website của nhà trường



**BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CNTT
NĂM HỌC 2023-2024**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Nguyễn Thị Phương Lan	Phó Hiệu trưởng phụ trách	- Phụ trách chung - Phụ trách trang web, chỉ đạo CM trong lĩnh vực CNTT
2	Nguyễn Thị Hồng Cẩm	Phó Hiệu trưởng	Phụ trách phần mềm nhắn tin đến CMHS
3	Nguyễn Thị Bích Liên	Kế toán	Phụ trách phần mềm quản lý nhân sự (Pmis), CSDL tài chính trong CSDL ngành
4	Hoàng Thị Vân	Giáo viên	Phụ trách một số công việc CNTT trong nhà trường với phần cụ thể: 1. Hướng dẫn, hỗ trợ văn phòng trong in số điểm điện tử và học bạ điện tử, bàn giao những phần việc liên quan. 2. Quản lý và sử dụng phần mềm cơ sở dữ liệu ngành và những phần việc liên quan tại trang http://csdl.hanoi.edu.vn 3. Phối hợp cùng cô Nguyễn Kim Oanh quản lý và sử dụng phần mềm tuyển sinh 10, làm dữ liệu thi tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12. 4. Hướng dẫn hoặc tập huấn cho giáo viên với những phần việc liên quan.
5	Nguyễn Kim Oanh	Giáo viên	Phụ trách một số công việc CNTT trong nhà trường với phần cụ thể: 1. Quản trị trang web nhà trường. 2. Quản lý phần mềm tuyển sinh 10, làm dữ liệu thi tốt nghiệp THPT cho học sinh khối 12. 3. Hướng dẫn hoặc tập huấn cho giáo viên với những phần việc liên quan. 4. Làm dữ liệu thi nghề, dữ liệu thi nội bộ trong nhà trường. 5. Quản trị phần mềm Temis. 6. Hỗ trợ dạy học trực tuyến, triển khai các phần mềm dạy học/ thi theo yêu cầu của SGD&ĐT
7	Đoàn Thị Vành Khuyên	P.Bí thư Đoàn TN	Cung cấp tin tức, hoạt động của Đoàn TN cho Ban quản trị website duyệt, đưa lên

